

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày: 14/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thắng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Liên

Bà Nguyễn Thị Luận

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:
Bà **Đỗ Thị Ly** – Kiểm sát viên.

Ngày 14/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2023/TLST-HS ngày 28/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 10/3/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/HSST-QĐ ngày 29/3/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn TN, xã TB, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1950; con bà: Lưu Thị S, sinh năm 1953; Vợ: Trần Thị N, sinh năm 1987; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016; Danh chỉ bản số 690 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 18/11/2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

* Bị hại: Công ty Cổ phần dinh dưỡng VT; Địa chỉ: Thôn XS, xã TG, huyện SS, thành phố Hà Nội. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Duy M, sinh năm 1983, trú tại: Xóm C, thôn XL, xã XT, huyện SS, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án thể hiện Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Ngày 12/7/2021, giữa Công ty Cổ phần dinh dưỡng VT với vợ chồng chị Trần Thị N, Nguyễn Văn H ký kết Hợp đồng gia công gà thịt số 12/7/2021/HĐKT-VT ngày 12/7/2021 (có thời hạn 01 năm từ ngày 12/7/2021 đến 12/7/2022), do chị Trần Thị N đại diện ký kết hợp đồng. Theo hợp đồng, Công ty Cổ phần dinh dưỡng VT có trách nhiệm bàn giao gà giống, thức ăn, thuốc và các vật tư khác để cho chị N thực hiện nuôi gia công gà theo quy trình do Công ty VT quy định. Đồng thời, Công ty cử anh Lê Minh T là kỹ sư của Công ty chịu trách nhiệm theo dõi cũng như phối hợp cùng chị N trong quá trình chăn nuôi. Giữa Công ty VT với Trần Thị N thỏa thuận theo hợp đồng đã ký kết thì khi vào giống trong vòng 5 ngày nếu xuất hiện gà chết số lượng nhiều bất thường thì do phòng kỹ thuật của Công ty hoặc cơ quan chức năng chuẩn đoán, kết luận. Nếu nguyên nhân là do tự bản thân con giống thì số gà chết do bên Công ty chịu trách nhiệm và sau khi được nhân viên kỹ thuật xác nhận sẽ làm thủ tục giám trừ, nếu nguyên nhân do sai sót trong quá trình chăn nuôi thì phía chị N phải chịu hoàn toàn trách nhiệm. Từ khi ký kết hợp đồng, chị N chăn nuôi gia công gà thịt cho Công ty VT 02 lứa gà, lứa đầu từ tháng 7/2021 đến tháng 11/2021, Công ty VT đến xuất gà đi tiêu thụ, lượng gà đợt đó đảm bảo đủ số lượng theo hợp đồng.

Ngày 16/01/2022 Công ty VT tiếp tục bàn giao 5.000 con gà lông vàng, giống ri Hoà Bình tỷ lệ trống, mái 50/50 khối lượng trung bình là 37 gam/con cho chị N, khi giao có 08 con chết, Công ty đã giao thêm 100 con (có biên bản giao nhận con giống) cũng như cung cấp thuốc, thức ăn cho gia đình chị N để chăn nuôi, dự kiến đến ngày 21/4/2022 Công ty VT sẽ thu, xuất bán toàn bộ số gà trên. Tại trại gà của Trần Thị N chia thành 3 chuồng nằm song song nhau tính từ cổng trại vào phía bên trái thì chuồng nuôi gia công thuê cho Công ty VT là chuồng cuối cùng (chuồng số

3). Trong quá trình chăn nuôi gia công thuê cho Công ty VT thì Công ty đã thực hiện cung cấp giống và vật tư để chăn nuôi đúng quy định.

Quá trình chăn nuôi do gà của Công ty chết nhiều nên khoảng cuối tháng 2/2022 Nguyễn Văn H mua thêm 600 con gà ta lai lông màu khoảng 50 ngày tuổi (cả gà trống và gà mái) của chị Trần Thị H1 ở chợ G, xã ĐS về thả nuôi chung với gà của Công ty VT và mua thêm 40 bao cám gà.

Ngày 01/04/2022, anh Bùi Văn B và anh Đỗ Đình T2 là nhân viên bán gà của Công ty VT đã tiến hành xuất bán 1.475 con gà mái tại trại của chị N, trọng lượng khoảng 1,4kg/con và lượng gà còn lại tại trại gà sau khi xuất bán còn khoảng hơn 3.000 con (tính theo hợp đồng là 3.525 con).

Ngày 18/4/2022, anh B tiếp tục về trang trại của chị N để xem gà, sau đó đề xuất Công ty xuất bán và đi kiểm tra thì áng chừng trong trại vẫn còn khoảng 3.000 con gà trong đó có khoảng 2000 con gà trống và 1000 con gà mái nhưng tại thời điểm đó anh B không kiểm đếm cụ thể số lượng hay chốt bằng biên bản với vợ chồng chị Trần Thị N, Nguyễn Văn H. Thấy vậy, Nguyễn Văn H đã nảy sinh ý định bán gà của Công ty VT và số gà H mua nuôi thêm khoảng 500 con để lấy tiền trả nợ và chi tiêu. Sau đó, H đã liên lạc với một số người chuyên mua bán gà đến để xem và bán gà. Cụ thể tối ngày 18/4/2022 H đã bán cho **bà Trần Thị M1** cùng ở thôn TN, xã TB 382 con gà trống trọng lượng khoảng 887,5kg với giá 62.000đ/kg thu được 55.000.000 đồng; bán cho anh **Nguyễn Văn Đ** - SN: 1994 tại tổ dân phố số x, TT PT, huyện PT, Hà Nội 520 con gà trọng lượng 1273,6kg với giá 61.000đ/kg, số tiền thu được là 76.000.000 đồng; bán cho **chị Lê Thị L** (SN: 1988), HKTT: thôn HV, xã LL, huyện TT, Hà Nội 900 con gà tổng trọng lượng 2074,4 kg giá 58.000đ/kg, thu được 120.310.000 đồng. **Tổng số gà H bán cho mẹ con bà Trần Thị M1, anh Nguyễn Văn Đ và chị Lê Thị L là 1.802 con tổng trọng lượng là 4.235,5 kg (trung bình: 2,35 kg/con), thu được tổng số tiền là 251.310.000 đồng.** Trong đó, có khoảng 500 con gà H mua nuôi thêm tương ứng số tiền 69.000.000 đồng. Như vậy, tổng số gà Nguyễn Văn H chiếm đoạt của Công ty VT là 1.302 con (Trọng lượng trung bình số gà mà Nguyễn Văn H bán ngày 18/4/2022 là 2,35 kg/con) tương đương tổng trọng lượng là 3059,7kg x 65.000 đồng = 198.880.000 đồng.

Sáng 19/4/2022 chị N phát hiện số gà trong chuồng bị thiếu nhiều nên hỏi H, H đã thừa nhận đã tự ý bán số gà của Công ty VT vào tối ngày 18/4/2022 để lấy tiền trả nợ và chi phí chăn nuôi gà. H yêu cầu chị N không được nói cho ai biết việc H bán gà của Công ty VT mà phải nói là gà chết do dịch bệnh. Đến chiều ngày 19/4/2022, anh Lê Minh T vào kiểm tra trại gà thì phát hiện trong trại gà còn khoảng 1000 con gà, đã gọi điện cho anh Dương Văn T3 là trưởng vùng HT và anh B đến, anh B có hỏi nguyên nhân gà thiếu thì chị N trả lời là do gà bệnh chết. Ngày 22/4/2022, anh Bùi Văn B đến trại xuất bán số gà còn lại trong chuồng là 960 con, có lập phiếu xuất bán gia cầm và lập biên bản về số gà thất thoát (khoảng 2000 con gà) nhưng chị N không ký. Sau đó, Công ty có làm việc nhiều lần với gia đình chị N nhưng chị N, anh H vẫn khẳng định số gà thiếu là do bị chết do dịch bệnh và vứt xác xuống ao nuôi cá, không bán gà của Công ty cho người khác. Công ty cổ phần dinh dưỡng VT đã gửi đơn tố giác đề nghị Công an huyện Chương Mỹ giải quyết theo quy định pháp luật.

Kết luận định giá tài sản số 160/KL-HDDG ngày 5/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chương Mỹ đã định giá, kết luận: Gà lông màu, giống ri Hòa Bình, có giá là 65.000đ/1kg

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường trả Công Ty VT 195.000.000 đồng. Công ty VT đã nhận tiền, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 17/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ thì bị cáo Nguyễn Văn H bị truy tố về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Bị hại khai đúng nội dung đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, không yêu cầu gì khác và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo H. Đề nghị tuyên bố bị cáo H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm

b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 2 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 05 năm.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo không có việc làm ổn định, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Công ty VT đã nhận đủ tiền bồi thường, không có ý kiến gì nên không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ và của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, thấy phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 18/4/2022, tại Trại chăn nuôi gà của gia đình vợ chồng Trần Thị N và Nguyễn Văn H thôn TN, xã TB, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội, Nguyễn Văn H đã có hành vi lợi dụng việc chăn nuôi gà gia công cho Công ty VT đã tự ý bán 1302 con gà, loại gà lông vàng, giống ri Hòa Bình của công ty VT, chiếm đoạt 198.880.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-CM ngày 17/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Nguyễn Văn H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội đã gây ra. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục phòng ngừa.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Bị cáo lần đầu vi phạm pháp luật, nhân thân chưa có tiền án tiền sự; thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội giản đơn, hậu quả vụ án đã được khắc phục toàn bộ, bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có Bố bị liệt, vợ thường xuyên đau ốm, hai con bị cáo còn nhỏ, bị cáo là lao động chính nuôi sống gia đình, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội với thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng giáo dục phòng ngừa, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[2.2] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được bồi thường đầy đủ, không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[2.4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định.

Đối với Trần Thị N là người trực tiếp ký hợp đồng gia công chăn nuôi gà nhưng việc Nguyễn Văn H tự ý bán gà của Công ty VT không bàn bạc, thống nhất với Nụ bán gà của Công ty VT để chiếm đoạt tài sản; thời điểm H bán gà của Công ty VT

thì Nụ đang bị ốm nằm tại khu nhà ở không có mặt tại trại gà. Cơ quan điều tra cũng không thu thập được tài liệu chứng cứ chứng minh chị N tham gia đồng phạm cùng H bán gà của Công ty VT. Do đó, CQĐT không đủ căn cứ đề đề cập xử lý đối với chị Trần Thị N. Sau khi biết được việc H bán gà của Công ty VT thì chị N đã có hành vi che giấu hành vi phạm tội của H, đưa ra lý do gà chết do dịch bệnh nên có dấu hiệu của tội Che dấu tội phạm, nhưng do H là chồng của chị N, H phạm tội nghiêm trọng nên chị N chưa đến mức phải chịu trách nhiệm về tội này.

Đối với bà Trần Thị M1, chị Lê Thị M2, ông Nguyễn Văn T4, anh Nguyễn Văn Đ, chị Lê Thị L, anh Nguyễn Văn T5 trong quá trình giới thiệu và mua gà không được Nguyễn Văn H cho biết về nguồn gốc số gà bán là của Công ty VT. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Chương Mỹ không đề cập xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: - Điểm c Khoản 2 Điều 175; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

- Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Nguyễn Văn H, 03(Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05(Năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã TB, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bị hại;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thắng